

Số: 97/2022/QĐCNHGT-DS

Châu Thành, ngày 14 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của ông Bùi Văn Ph là người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Bá A với anh Lê Phú B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng mua bán đề ngày 08 tháng 11 năm 2022 của anh Nguyễn Bá A;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Nguyễn Bá A, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 536 ấp Nhơn Qu, xã Vĩnh Th, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền cho anh An là ông Bùi Văn Ph, sinh năm 1961.
Địa chỉ: Số 112 ấp Bình L, xã Bình Th, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Theo hợp đồng ủy quyền ngày 08/11/2022.

+ *Người bị kiện:* Lê Phú B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 181 ấp Tân H, xã Tân Phú Tr, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Anh Lê Phú B đồng ý trả cho anh Nguyễn Bá A số tiền mua vật tư nông nghiệp còn thiếu là 52.870.000 đồng và 14.798.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng vốn và lãi là 67.668.000 đồng.

- Anh Nguyễn Bá A đồng ý cân trừ số tiền 14.000.000 đồng (tiền mua BALET) của anh Bình còn thiếu vào số tiền 67.668.000 đồng.

- Như vậy sau khi cân trừ thì anh Lê Phú B còn phải trả cho anh Nguyễn Bá A số tiền mua vật tư nông nghiệp còn thiếu là 53.668.000 đồng (Năm mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Châu Văn Bình